

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2020/HS-ST
Ngày: 30-10-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Lộc
Thẩm phán: Ông Trần Văn Luông
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Đẹp
Ông Nguyễn Văn Cương
Bà Lê Thị Mỹ.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tường – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hữu Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa sơ thẩm, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 125/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Th, sinh năm 1990 tại tỉnh KG; địa chỉ thường trú: ấp Vàm R, xã S, huyện H, tỉnh KG; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ch và bà Thị S; có vợ là Thị Út V và 02 người con, người con lớn sinh năm 2010, người con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/4/2020 đến nay, có mặt.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Văn Th: Ông Hoàng Thái Ng – Luật sư Công ty TNHH MTV Ph, địa chỉ liên hệ: số 301/1 đường P, tổ 35, khu phố 3, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có mặt.

Bị hại: Ông Thạch Chí T, sinh năm 1986; địa chỉ thường trú: ấp Ng, xã T, huyện C, tỉnh T, đã chết.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Thạch Chí T: Ông Thạch Kha Đ, sinh năm 1967; địa chỉ thường trú: ấp Ng, xã T, huyện C, tỉnh T, có mặt.

Người làm chứng:

1. Ông Phạm Văn T.E, sinh năm 1995; địa chỉ thường trú: ấp T, xã Th, huyện G, tỉnh KG, có mặt.

2. Bà Lưu Thị M, sinh năm 1993; địa chỉ thường trú: ấp Th, xã Th, huyện V, thành phố C, có yêu cầu vắng mặt.

3. Bà Trần Thị L, sinh năm 1967; địa chỉ thường trú: ấp Th, xã Th, huyện G, tỉnh KG, có mặt.

Cùng địa chỉ tạm trú: nhà trọ số 36/19, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

4. Thị S, sinh năm 1967; địa chỉ thường trú: tổ 11, ấp S Tịnh, xã Sóc S, huyện H, tỉnh KG; địa chỉ tạm trú: nhà trọ số 35/19, khu phố B, phường B, thành phố Th, tỉnh Bình Dương, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thạch Chí T, sinh năm 1986; địa chỉ thường trú tại ấp N, xã T, huyện C, tỉnh Tr và Phạm Văn T.E, sinh năm 1995; địa chỉ thường trú tại xã Th, huyện G, tỉnh KG cùng thuê phòng trọ tại địa chỉ 36/19, khu phố B, phường B, thành phố Th, tỉnh Bình Dương để ở và đi làm công nhân.

Nguyễn Văn Th thuê phòng trọ tại địa chỉ 35/19 khu phố B, phường B, thành phố Th, tỉnh Bình Dương, cách phòng trọ của T và E khoảng 20 mét nên Th quen biết T và T.E.

Trưa ngày 30/4/2020, Th, T và một người bạn tên R (không rõ nhân thân, lai lịch) tổ chức uống rượu tại lô cao su phía trước dãy nhà trọ số 36/19, , khu phố B, phường B, thành phố Th, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì T, Th và R mua bia về phòng trọ của T tiếp tục uống. Tại đây, Th, T và R uống bia thêm khoảng 30 phút thì R say nên đi về trước, T lên võng nằm ngủ, còn Th tiếp tục ngồi uống bia một mình. Lúc này, T.E dọn chén bát và kêu Th đi về phòng trọ ngủ nhưng Th không về, do thấy Th đã say nên mẹ của Th là bà Thị S đến kêu Th về phòng trọ ngủ nhưng Th không về mà tiếp tục ngồi uống bia một mình và chửi T.E. T.E vừa dọn, vừa chửi T, vì bệnh vực T nên Th chửi T.E. Nghe tiếng cự cãi giữa Th và T.E thì T thức dậy chửi Th nên giữa Th và T phát sinh mâu thuẫn nhau và đánh nhau bằng tay nhưng không gây thương tích gì.

Do bức tức vì bị T đánh, Th đi về phòng trọ của mình lấy 01 dao loại dao thái lan dài 32 cm, cán nhựa màu đen dài 13,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại, mũi nhọn, bản rộng 3,5 cm quay lại phòng trọ của T và T.E để đánh T. Khi Th cầm dao đi đến phòng trọ của T thì Lưu Thị M là vợ của T.E và Trần Thị L là mẹ vợ của T.E nhìn thấy tri hô với mục đích để T biết và lần tránh nhưng T vẫn đi đến hướng của Th, khi T đứng đối diện với Th thì Th cầm dao bằng tay phải đâm 01 nhát vào vùng cổ sau bên trái làm T gục ngã xuống đất, T được người thân đưa

đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương, đến ngày 04/5/2020 thì T tử vong. Sau khi đâm T, Th cầm dao bỏ đi về phòng trọ và ném dao lên mái hiên phòng trọ, sau đó bị lập biên bản bắt quả tang.

Quá trình điều tra, tang vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) dao thái lan bằng kim loại dài 32 cm, cán nhựa màu đen dài 13,5 cm; lưỡi dao bằng kim loại, mũi nhọn có bản rộng nhất 3,5 cm; 01 (một) dây chuyền bằng kim loại màu trắng của bị hại Thạch Chí T thu giữ tại hiện trường,

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 336/GĐPY ngày 07/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: tụ máu dưới da và trong cơ vùng trán trái và cổ, cằm trái; đứt thủng bó cơ vùng cổ trái (cơ ức chũm và mạch máu vùng cổ trái); thủng màng cứng vùng hố chẩm phía bên trái; tụ máu quanh hành não tủy, thân não và cầu não (khoảng 80gr máu đông); đứt các mạch máu vùng hành não tủy bên trái; thủng, tụ máu hoại tử hành não tủy bên trái; xuất huyết thể chai; xuất huyết trong cầu não, thân não; xuất huyết dưới nhện lan tỏa hai bán cầu đại não, tiểu não; não phù.

2. Cơ chế hình thành vết thương và đặc điểm hung khí: vết thủng da cơ vùng cổ sau bên trái có chiều hướng từ ngoài vào trong từ trái qua phải, chệch từ dưới lên trên sâu thấu vào trong hố chẩm gây đứt thủng bó cơ và mạch máu vùng cổ trái, đứt các mạch máu vùng hành não tủy bên trái gây thủng, tụ máu hành não tủy bên trái, tụ máu quanh cầu não, thân não, xuất huyết dưới nhện, phù não dẫn đến tử vong cho nạn nhân, vết thương trên được hình thành theo cơ chế đâm; đặc điểm hung khí: vết thương vùng cổ trái được hình thành do vật sắc nhọn có bản mỏng (như: dao...).

Nguyên nhân tử vong của bị hại Thạch Chí T do vết thương sọ não gây tổn thương mạch máu, tổn thương hành não tủy, tụ máu quanh cầu não, thân não, xuất huyết dưới nhện.

Tại Bản kết luận giám định sinh vật số 11/SV-PC09 ngày 13/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự kết luận dấu vết sinh vật (máu) trên con dao do bị can Nguyễn Văn Th sử dụng trùng nhóm máu của bị hại Thạch Chí T.

Tại bản Cáo trạng số: 85/CT-VKS.P2 ngày 09/9/2020, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự. Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th với mức án từ 19 năm đến 20 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn Th có trách nhiệm bồi thường cho đại diện của bị hại số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Văn Th:

Về tội danh, thống nhất với ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát. Căn cứ vào chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì lời khai của bị cáo phù hợp với hành vi phạm tội.

Về hình phạt, Viện Kiểm sát áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã bồi thường thiệt hại một phần cho phía bị hại. Bị cáo là dân tộc Khmer, bị cáo có trình độ học vấn thấp, bị cáo có nhân thân tốt. Bị hại có một phần lỗi, căn cứ lời khai của những người làm chứng đã thể hiện có phần lỗi của phía bị hại. Cụ thể biên bản lời khai của ông T.E sau khi xảy ra sự việc 01 tiếng 30 phút là chính xác nhất, T.E đá vào người Th, T và T.E xông vào định đánh Th. Khi bị cáo cầm dao quay lại thì T và T.E vẫn tiếp tục xông về phía Th. Tại lời khai của bà L cũng thể hiện khi bị cáo cầm dao quay lại thì bị hại T xông đến Th, giữa bị hại T và Th đã đánh nhau rồi Th mới đâm T. Từ những phân tích trên, xét thấy sự việc xảy ra có 01 phần lỗi của bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát: thống nhất ý kiến tranh luận của Luật sư về việc bị cáo có trình độ học vấn thấp, bị cáo là người dân tộc Khmer, tuy nhiên, đối với quan điểm của Luật sư về việc đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ có một phần lỗi của bị hại là không có cơ sở vì tất cả lời khai của bị cáo, người làm chứng đều đã thống nhất là bị cáo đâm 01 nhát vào cổ bị hại, còn việc có ẩu đả giữa bị cáo và bị hại trước đó không có chứng cứ nên không có cơ sở xem xét.

Bị cáo đồng ý với lời bào chữa của Luật sư và không bổ sung gì thêm.

Trong lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đề bị cáo có cơ hội làm việc, đoàn tụ với gia đình và làm lại từ đầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo, đại diện của bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Văn Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, các kết luận giám định, lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng

cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: khoảng 11 giờ ngày 30/4/2020, tại khu nhà trọ ở số 36/19, khu phố B, phường B, thành phố Th, tỉnh Bình Dương, sau khi uống rượu, giữa Nguyễn Văn Th và Thạch Chí T phát sinh mâu thuẫn. Do bị T đánh, bị cáo Th đi về phòng trọ của mình lấy 01 dao loại dao thái lan dài 32 cm, cán nhựa màu đen dài 13,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại, mũi nhọn, bản rộng 3,5 cm đâm 01 nhát vào vùng cổ sau bên trái của T gây tổn thương mạch máu, tổn thương hành não tủy, tụ máu quanh cầu não, thân não, xuất huyết dưới nhện dẫn đến tử vong.

Do đó, cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Th là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi dùng dao đâm vào những vị trí trọng yếu trên cơ thể của người khác có thể dẫn đến chết người, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, thể hiện sự coi thường tính mạng, coi thường sức khỏe của người khác, làm mất trật tự an toàn trong xã hội, gây bức xúc trong nhân dân. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Do đó, cần xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đóng tiền viện phí cho bị hại khi cấp cứu tại bệnh viện với số tiền là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), bị cáo là người dân tộc Khmer là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Thạch Kha Đ yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Th bồi thường tổng cộng là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng), bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên. Xét thấy, đây là ý chí tự nguyện của bị cáo phù hợp với quy định của pháp luật Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Việc xử lý vật chứng: 01 (một) dao thái lan bằng kim loại dài 32 cm, cán nhựa màu đen dài 13,5 cm; lưỡi dao bằng kim loại, mũi nhọn có bản rộng nhất 3,5 cm là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

01 (một) dây chuyền bằng kim loại màu trắng là tài sản riêng của bị hại Thạch Chí T nên trả lại cho gia đình bị hại.

[7] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về phần hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Th là không phù

hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “Giết người”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 19 (mười chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/4/2020.

3. Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Nguyễn Văn Th có trách nhiệm bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Thạch Kha Đ tổng số tiền là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng là 01 (một) dao thái lan bằng kim loại dài 32 cm, cán nhựa màu đen dài 13,5 cm; lưỡi dao bằng kim loại, mũi nhọn có bản rộng nhất 3,5 cm;

- Trả lại cho gia đình bị hại Thạch Chí T 01 (một) dây chuyền bằng kim loại màu trắng.

(Vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/9/2020, tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương)

4. Án phí sơ thẩm: căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án: bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;	1
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;	1
- VKSND tỉnh Bình Dương;	1
- Cục THADS tỉnh Bình Dương;	1
- Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Bình Dương;	1
- PV06 – Công an tỉnh Bình Dương.	1
- Người tham gia tố tụng;	3
- Tổ hành chính Tư pháp;	2
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;	1
- Lưu hồ sơ vụ án.	1

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Văn Lộc